

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2017/HSST
Ngày 26/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Sửu
2. Bà Lò Thị Le;

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Hoàng Văn Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên;

Ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 76/2017/HSST ngày 12/9/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 13 tháng 3 năm 1975, tại huyện Y, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản K, xã P, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Nguyễn Văn B (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1937; Có vợ là Nguyễn Thị Q, sinh năm 1977 (đã ly hôn); bị cáo có 2 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án: có một tiền án, tại bản án số 59/2014/HSST ngày 13/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 28 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2017 đến nay. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 16/6/2017, Nguyễn Văn T mang theo số tiền 250.000 đồng đi bộ từ nhà ở bản K, xã P, huyện Yên Châu đến bản K2, cùng xã, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến nơi bị cáo gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên, tuổi, địa chỉ. Qua trao đổi, thỏa thuận bị cáo mua được của người đàn ông trên 13 viên hồng phiến được gói bằng nilon màu hồng và 01 gói hê rô in được gói bằng nilon màu trắng với giá 250.000 đồng, số ma túy mua được bị cáo cất giấu vào túi quần trái đang mặc trên người rồi về nhà.

Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, tại nhà ở của mình Nguyễn Văn T lấy 01 viên hồng phiến để sử dụng cùng lúc đó Hoàng Văn T, trú tại: bản Q, xã P, huyện Yên Châu đến nhà Nguyễn Văn T chơi. Thấy Nguyễn Văn T đang sử dụng ma túy, Hoàng Văn T xin Nguyễn Văn T cho sử dụng cùng, Nguyễn Văn T biết Hoàng Văn T là người nghiện ma túy nên đồng ý cho Hoàng Văn T sử dụng ma túy. Khi Nguyễn Văn T và Hoàng Văn T sử dụng hết 01 viên hồng phiến bằng hình thức đốt hít thì bị Tổ công tác Công an huyện Yên Châu và Công an xã Phiêng Khoài đến nhà kiểm tra phát hiện và bắt quả tang, Nguyễn Văn T đã tự giác lấy trong túi quần trái đang mặc trên người giao nộp:

- 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 11 viên nén hình tròn, màu hồng và 01 viên nén hình tròn màu xanh nghi là hồng phiến thu giữ tại túi quần bên trái của Nguyễn Văn T.

- 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là hê rô in thu giữ tại túi quần trái của Nguyễn Văn T.

Nguyễn Văn T khai nhận: 11 viên nén màu hồng; 01 viên nén màu xanh và 01 gói chất bột màu trắng bị thu giữ là ma túy của Nguyễn Văn T mua về để sử dụng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Ngày 16/06/2017 Công an huyện Yên Châu phối hợp Phòng PC 54 Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng và lấy mẫu giám định, niêm phong vật chứng: 01 gói nilon màu hồng bên trong có 11 viên nén màu hồng; 01 viên nén màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn T có tổng trọng lượng 1,14 gam. Lấy 03 viên nén màu hồng có tổng trọng lượng 0,28 gam ký hiệu H1 và 01 viên nén màu xanh có trọng lượng 0,09g ký hiệu X1 gửi trung cầu giám định;

01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T có trọng lượng 0,01 gam, trích rút toàn bộ 0,01 gam ký hiệu T gửi trung cầu giám

định; 08 viên nén màu hồng còn lại có tổng trọng lượng 0,77 gam ký hiệu L1 và 01 phong bì niêm phong đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu hồng tiến hành nhập kho vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số: 641/KLMT ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu giám định ký hiệu H1=0,28g; mẫu X1= 0,09g là chất ma túy, Loại chất Methamphetamine, tổng trọng lượng Methamphetamine là 1,14 gam; mẫu giám định T = 0,01 gam chất bột màu trắng là chất ma túy, loại chất hê rô in, có trọng lượng 0,01gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La nêu trên.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu đã ra quyết định chuyển vật chứng của vụ án đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 56/KSĐT-AN ngày 12 tháng 9 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt Nguyễn Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: “Vật chứng nhập kho tang vật vụ án Nguyễn Văn T, Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 16/6/2017” gồm có mẫu L1 = 0,77 gam + 01 phong bì niêm phong đã bóc mở + 01 mảnh nilon màu hồng + 01 mảnh nilon màu trắng”.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án như trên, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng là bị cáo đã biết rõ hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi, bổ sung so với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 16 tháng 6 năm 2017, Nguyễn Văn T đã mang theo 250.000 (Hai trăm năm mươi nghìn) đồng hỏi mua được 1,14 gam Methamphetamine, và 0,01 gam Heroine với mục đích mang về sử dụng cho bản thân nghiện ma túy.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Vì vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự có quy định “1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.”

Tuy nhiên, tại khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a. Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm;

b.

Do đó để đảm bảo nguyên tắc áp dụng pháp luật hình sự, nội dung của Nghị quyết số 41:/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi phạm tội của Nguyễn Văn Thoả được áp dụng theo điểm a khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện một cách cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

Việc đưa các bị cáo ra xét xử trước pháp luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét đến các tình tiết về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 59/2014/HSST ngày 13/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 28 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 28/4/2016 chấp hành xong hình phạt chính, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xoá án tích đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T xét thấy chấp nhận theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu là phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng ...”, tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo hiện nay sống cùng gia đình, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Gồm có 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Vật chứng nhập kho tang vật vụ án Nguyễn Văn T, Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 16/6/2017” gồm có mẫu L1 = 0,77 gam + 01 phong bì niêm phong đã bóc mở + 01 mảnh nilon màu hồng + 01 mảnh nilon màu trắng, mặt sau phong bì tại các mép dán giáp lai có tên, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và có 02 dấu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Châu ở 02 góc phong bì. Xét thấy đây là những vật chứng liên quan đến việc phạm tội, vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông bán hồng phiến và Heroine cho Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T khai không biết tên, địa chỉ, việc mua bán ma túy diễn ra chỉ có Nguyễn Văn T và người đó nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu không có cơ sở điều tra xác minh.

Đối với Hoàng Văn T là người sử dụng ma túy cùng với Nguyễn Văn T, khi bị bắt quả tang Nguyễn Văn T và Hoàng Văn T đã sử dụng hết số ma túy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Hoàng Văn T là có căn cứ, cần chấp nhận.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”
2. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS

năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt Nguyễn Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 6 năm 2017.

3. *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: “Vật chứng nhập kho tang vật vụ án Nguyễn Văn T, Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 16/6/2017” gồm có mẫu L1 = 0,77 gam + 01 phong bì niêm phong đã bóc mở + 01 mảnh nilon màu hồng + 01 mảnh nilon màu trắng”.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/9/2017 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên châu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Châu).

5. *Về án phí*: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

6. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 26/9/2017).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- THAHS;
- Chi cục THA huyện Yên Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hương